



Biện pháp phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Huế thông qua hoạt động làm quen tác phẩm văn học

Nguyễn Thị Bích Hà¹, Hồ Hữu Nhật²

¹Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 16/10/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 09/12/2024

Ngày nhận đăng: 12/12/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Kỹ năng hợp tác

Làm quen tác phẩm văn học

Trẻ 5-6 tuổi

Trường mầm non

Hoạt động nhóm.

TÓM TẮT

Phát triển kỹ năng hợp tác là một nhiệm vụ quan trọng trong giáo dục mầm non, đặc biệt đối với trẻ 5-6 tuổi, giai đoạn trẻ bắt đầu hình thành các kỹ năng xã hội và nhận thức cần thiết để tham gia các hoạt động nhóm. Bài báo này tập trung đề xuất các biện pháp nhằm phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ 5 – 6 tuổi tại các trường mầm non thành phố Huế thông qua hoạt động làm quen tác phẩm văn học. Sáu biện pháp chính được đưa ra bao gồm: xây dựng môi trường thân thiện trong lớp giữa giáo viên với trẻ và giữa các trẻ với nhau; kích thích hứng thú, tạo động lực hợp tác; tổ chức trải nghiệm nghệ thuật theo nhóm; tổ chức trò chơi củng cố mang tính đồng đội; tổ chức trò chơi đóng kịch; tổ chức kể chuyện sáng tạo theo nhóm. Các biện pháp này không chỉ đáp ứng nhu cầu phát triển kỹ năng hợp tác mà còn nâng cao hiệu quả làm quen tác phẩm văn học.

1. MỞ ĐẦU

Kỹ năng hợp tác (KNHT) là một trong những yếu tố quan trọng trong sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt ở giai đoạn mầm non, khi trẻ bắt đầu hình thành ý thức xã hội và khả năng làm việc nhóm (Phan, 2012). Theo Lưu Thị Thu Hằng (2020), KNHT biểu hiện năng lực phối hợp hoạt động có kết quả của các thành viên trong nhóm dựa trên sự tác động qua lại tích cực nhằm đạt được mục đích chung bằng cách lựa chọn và vận dụng tri thức, kinh nghiệm đã có để thực hiện hành động phù hợp với điều kiện thực tế.

Đinh Thị Tứ và Phan Trọng Ngọ (2007) nhận định, trẻ mầm non ở độ tuổi 5-6 có sự phát triển vượt bậc về mặt nhận thức và cảm xúc, là tiền đề quan trọng để hình thành kỹ năng hợp tác. Đây là giai đoạn trẻ sẵn sàng học hỏi, thích nghi với các tình huống xã hội và tham gia vào các hoạt động đòi hỏi sự phối hợp với bạn bè. Ở độ tuổi này, KNHT không chỉ giúp trẻ xây dựng mối quan hệ xã hội mà còn hỗ trợ trẻ giải quyết các vấn đề chung, chia sẻ trách nhiệm và phát triển thái độ tích cực đối với công việc nhóm (Vũ, 2020). Theo Bùi Việt Phú (2016), trong bối cảnh trẻ chuẩn bị bước vào lớp 1, việc rèn luyện kỹ năng hợp tác là một sự chuẩn bị cần thiết, giúp trẻ thích nghi tốt hơn với môi trường học tập có tính tổ chức cao.

Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học (LQTPVH) trong giáo dục mầm non đóng vai trò quan trọng không chỉ ở khía cạnh phát triển ngôn ngữ mà còn cung cấp cơ hội để trẻ thực hành các kỹ năng xã hội, trong đó có KNHT. Theo Nguyễn Thị Mỹ Lộc và cộng sự (2012), các tác phẩm văn học chứa đựng những tình huống giàu tính giáo dục, giúp trẻ học cách tương tác, hỗ trợ và chia sẻ với bạn bè thông qua các hoạt động như kể chuyện theo nhóm, đóng vai hoặc thảo luận nội dung câu chuyện. Các nghiên cứu của Warneken và cộng sự (2006) cũng nhấn mạnh rằng các hoạt động hợp tác dựa trên câu chuyện giúp trẻ không chỉ hiểu mà còn thực hành các quy tắc xã hội một cách tự nhiên.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Bích Hà;

Địa chỉ e-mail: bichchau@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.117.2025>

Tuy nhiên, tại các trường mầm non ở Việt Nam nói chung và thành phố Huế nói riêng, việc tích hợp rèn luyện KNHT thông qua hoạt động học, trong đó có hoạt động LQTPVH vẫn còn nhiều hạn chế. Nghiên cứu của Vũ Thị Minh Trang (2022) cho thấy, đội ngũ giáo viên (GV) còn gặp nhiều khó khăn, nhận thức chưa tốt về bản chất của KNHT. Họ đã sử dụng được các biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ nhưng chưa đồng bộ, nhất là chưa tạo ra môi trường hoạt động cho trẻ. Trần Nguyễn Thị Như Mai (2023) cũng khẳng định: “Trường mầm non có thực hiện nhiều hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhưng thường chú trọng giáo dục các kỹ năng tự phục vụ, sự tự tin, kỹ năng giao tiếp, các kỹ năng sinh tồn... còn việc giáo dục KNHT chưa được thực hiện rộng rãi và phổ biến so với các kỹ năng khác”.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn và cơ sở lý luận, bài báo này tập trung nghiên cứu và đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm phát triển KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động LQTPVH tại các trường mầm non thành phố Huế. Nghiên cứu hy vọng sẽ cung cấp giải pháp thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp vào tiểu học.

2. NỘI DUNG

2.1. Xây dựng môi trường thân thiện trong lớp giữa giáo viên với trẻ và giữa các trẻ với nhau

2.1.1. Mục đích

Sự thân thiện, cởi mở giữa GV với trẻ và giữa các trẻ với nhau trong khi chơi là khâu then chốt để phát triển KNHT cho trẻ MG. Đây là một trong những biện pháp tuy đơn giản nhưng mang lại hiệu quả cao trong quá trình giúp trẻ phát triển KNHT.

2.1.2. Cách thực hiện

Trong quá trình tổ chức hoạt động LQTPVH cho trẻ, một môi trường an toàn là điều rất cần thiết với trẻ, là cơ sở để trẻ phát huy tính tích cực hoạt động và kích thích kỹ năng hợp tác cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động LQTPVH.

Để làm được điều đó, ở mọi lúc, mọi nơi, GV cần thể hiện thái độ nhẹ nhàng, ân cần trong cử chỉ, lời nói để tạo cảm giác gần gũi, thân thiện cho trẻ. Hoạt động LQTPVH chỉ là một trong số rất nhiều hoạt động mà trẻ tham gia hàng ngày. Chất lượng phát triển KNHT của trẻ thông qua hoạt động LQTPVH có mối liên hệ với môi trường thân thiện được tạo dựng, thiết lập từ nhiều thời điểm.

Riêng với hoạt động LQTPVH, GV cần tạo điều kiện thuận lợi nhất để trẻ bày tỏ ý kiến của cá nhân. GV cho trẻ cơ hội để trẻ được chia sẻ ý kiến cá nhân, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của trẻ. Việc cắt ngang ý kiến của trẻ hoặc phủ định ý kiến của các em là điều không nên. Sự đồng hành cùng trẻ của GV cũng là điều rất quan trọng. Vì vậy, GV cần tham gia vào các hoạt động nhóm như một người bạn, hỗ trợ trẻ xây dựng ý tưởng, phát triển ý tưởng và giải quyết các tình huống phát sinh. Khi đặt mình vào vị trí của trẻ, GV sẽ thấu hiểu cách nghĩ, cách làm của các em và biết cách tạo động lực cho trẻ hợp tác, giải quyết các nhiệm vụ học tập.

Ngoài ra, khả năng bao quát trẻ của GV phải tốt để đảm bảo tất cả các trẻ đều có cơ hội hợp tác với GV, với các bạn. GV nên quan tâm đồng đều mọi trẻ trong lớp, tránh trường hợp tạo quá nhiều cơ hội phát biểu hoặc thực hành nghệ thuật cho trẻ này mà không chú ý đến trẻ kia. Thực tế, tất cả mọi đứa trẻ đều cần được cổ vũ tinh thần, cần được trao cơ hội để giải bày, chia sẻ, thực hành đọc thơ, kể chuyện hoặc tham gia trò chơi... Việc GV tôn trọng và chấp nhận trẻ sẽ kích thích hứng thú của trẻ tham gia vào hoạt động LQTPVH, thông qua đó phát triển KNHT.

2.1.3. Điều kiện thực hiện

- GV phải yêu nghề, yêu trẻ, có đạo đức nghề nghiệp.
- GV phải nắm được đặc điểm tâm lý của trẻ 5 - 6 tuổi và đặc điểm kỹ năng hợp tác của trẻ.

2.2. Kích thích hứng thú, tạo động lực hợp tác cho trẻ trong hoạt động LQTPVH

2.2.1. Mục đích

Biện pháp kích thích hứng thú, tạo động lực hợp tác cho trẻ trong hoạt động LQTPVH nhằm giúp trẻ phát triển sự yêu thích đối với văn học, khơi dậy sự tò mò và hứng khởi trong việc khám phá nội dung tác phẩm. Đồng thời, biện pháp này tạo môi trường tương tác tích cực, thúc đẩy trẻ hợp tác với bạn bè thông qua các hoạt động chung. Qua đó, trẻ không chỉ nâng cao khả năng tiếp nhận văn học mà còn phát triển kỹ năng giao tiếp, tư duy sáng tạo và tinh thần làm việc nhóm.

2.2.2. Cách thực hiện

Để tạo hứng thú hợp tác cho trẻ 5 - 6 tuổi, GV cần quan tâm đến việc chọn lựa tác phẩm văn học ngoài việc phù hợp với chủ đề, chủ điểm thì còn phải phù hợp với các em. Với trẻ độ tuổi này, cần ưu tiên lựa chọn các tác phẩm có nội dung nhân văn, có tính giáo dục nhưng không quá nặng nề, tạo cơ hội cho trẻ rút ra bài

học nhẹ nhàng. Dung lượng tác phẩm ngắn gọn, ngôn ngữ sinh động nhưng phải dễ hiểu, phù hợp với khả năng ngôn ngữ của trẻ. Cốt truyện rõ ràng, mạch lạc, có sự lặp lại các tình tiết và kết thúc có hậu; những bài thơ giàu nhịp điệu và giàu tính hình tượng luôn hấp dẫn trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi. Hầu hết các em không thể theo dõi được những câu chuyện phức tạp với quá nhiều nhân vật hoặc tình tiết. Những câu chuyện kết thúc có hậu cũng mang đến cho trẻ những xúc cảm tích cực, nuôi dưỡng niềm tin cho các em về các giá trị của cuộc sống. Trẻ mẫu giáo còn có xu hướng thích yếu tố hài hước, yếu tố tưởng tượng và yếu tố huyền thoại nên GV cũng nên ưu tiên lựa chọn các tác phẩm như thế.

Trước khi cho trẻ tiếp xúc, tương tác với TPVH, GV cần tổ chức các hoạt động khởi động, tạo tâm thế tích cực cho trẻ. Chẳng hạn với đề tài “Tích Chu” (Chủ đề Gia đình), GV có thể cho trẻ hát và vận động theo bài hát “Cháu yêu bà”. Hay với bài thơ “Tết đang vào nhà” (Chủ đề Thực vật), GV có thể cho trẻ xem video về khung cảnh ngày tết cổ truyền. GV cũng có thể sử dụng các trò chơi để tạo hứng thú cho trẻ. Để làm quen với truyện “Chú đỗ con”, GV có thể cho trẻ chơi trò chơi “Tập tầm vông” hoặc trò chơi “Ô cửa bí mật”. Các trò chơi có yếu tố vận động hoặc có sử dụng công nghệ như thế sẽ làm cho trẻ hào hứng tham gia.

Hứng thú, động lực hợp tác của trẻ phụ thuộc nhiều vào hoạt động đọc thơ, kể chuyện của GV. Nếu GV đọc, kể TPVH hay thì trẻ sẽ có thêm động lực hợp tác. Trường hợp GV đọc, kể không diễn cảm thì hứng thú của trẻ cũng sẽ giảm đi. Vì vậy GV cần đọc, kể TPVH với âm lượng to, phát âm rõ ràng, ngữ điệu linh hoạt, biểu cảm. Bên cạnh ngữ điệu, GV cần sử dụng điệu bộ cử chỉ minh họa phù hợp. Trẻ cũng sẽ rất hào hứng nếu GV đọc kể TPVH kết hợp với các phương tiện trực quan. Hiện nay, GV mầm non có rất nhiều lựa chọn về đồ dùng trực quan để hỗ trợ cho hoạt động đọc thơ, kể chuyện như: sa bàn, tranh liên hoàn, slide, rối, tạp dề...

Tạo tình huống có vấn đề là một phương pháp có khả năng kích hoạt KNHT cho trẻ rất tốt. Phương pháp này có thể sử dụng trong hoạt động đàm thoại về nội dung tác phẩm. Trong quá trình đàm thoại về truyện “Chiếc ấm sành nở hoa”, GV có thể đặt các câu hỏi mang tính tình huống để kích thích trẻ hợp tác như: Nếu là các con, các con sẽ làm gì khi thấy chiếc ấm sành lăn lóc bên vệ đường? Đây là câu hỏi đòi hỏi trẻ phải tư duy, vận dụng kinh nghiệm trước khi đưa ra câu trả lời. GV chia nhóm đôi, cho trẻ thảo luận theo cặp về câu hỏi. Các nhóm sẽ thảo luận nhanh về các phương án như: đem ấm sành về nhà chùi rửa sạch sẽ, gieo hạt giống vào ấm sành, trồng cây con vào ấm sành, vứt ấm sành vào thùng rác... Sau đó trẻ sẽ trình bày ý kiến trước lớp, cùng tranh luận để chọn ra phương pháp hiệu quả nhất.

Phương pháp tạo tình huống cho trẻ hợp tác cũng có thể sử dụng khi tổ chức các trò chơi mang tính thi đấu giữa các nhóm trẻ. Chẳng hạn như trò chơi đọc thơ theo hiệu lệnh. GV yêu cầu trẻ nhìn theo tay cô để điều chỉnh giọng đọc thơ, lúc đọc giọng to, lúc đọc giọng nhỏ. Để thực hiện trò chơi, các trẻ không chỉ quan sát tốt mà còn phối hợp với nhau để đọc đồng thanh, diễn cảm, theo đúng hiệu lệnh.

2.2.3. Điều kiện thực hiện

- GV phải có hiểu biết sâu sắc về đặc điểm tâm lý của trẻ và về TPVH để có những lựa chọn hợp lý về TPVH, đáp ứng hứng thú của trẻ.
- GV phải có giọng đọc thơ, kể chuyện diễn cảm; phải chuẩn bị chu đáo về các phương tiện trực quan hỗ trợ đọc, kể TPVH.
- GV phải linh hoạt phối hợp các phương pháp cho trẻ làm quen TPVH, trong đó chú trọng phương pháp tạo tình huống hợp tác cho trẻ.

2.3. Tổ chức cho trẻ trải nghiệm nghệ thuật theo nhóm

2.3.1. Mục đích

Thông qua trải nghiệm nghệ thuật theo nhóm, trẻ học cách lắng nghe, chia sẻ ý tưởng và làm việc cùng nhau, phối hợp để đạt mục tiêu chung. Khi tham gia các hoạt động trải nghiệm nghệ thuật như vẽ tranh, xé dán, diễn kịch, đọc thơ, kể chuyện, khả năng sáng tạo và tư duy của trẻ được khơi dậy và phát triển. Những trải nghiệm này giúp trẻ hình thành và thể hiện ý tưởng cá nhân một cách sinh động. Qua những trải nghiệm nghệ thuật đó, trẻ cũng cảm nhận rõ ràng hơn về đẹp của ngôn ngữ và nghệ thuật. Điều này tạo ra sự hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động LQTPVH. Mặt khác, khi trẻ tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, trẻ còn có cơ hội để khám phá và hiểu rõ hơn về cảm xúc của chính mình cũng như của nhân vật trong câu chuyện, bài thơ.

2.3.2. Cách thực hiện

Ở hoạt động học LQTPVH, sau khi GV đọc thơ, kể chuyện và đàm thoại với trẻ, GV sẽ tổ chức cho trẻ thực hành bằng cách chia trẻ thành các nhóm và phân công nhiệm vụ cho nhóm. Các nhóm sẽ cùng thảo luận để phân công nhiệm vụ. Sau đó, các nhóm thay phiên nhau trình bày trước lớp. Chẳng hạn, với chủ đề “Bản thân”, chủ đề nhánh “Các bộ phận trên cơ thể”, GV có thể tổ chức hoạt động LQTPVH với đề tài “Câu bé mũi dài”. Thời gian thực hiện hoạt động là 30 - 35 phút. Trong khoảng thời gian đó, trẻ sẽ có cơ hội hoạt động

theo nhóm nhỏ (7 – 8 trẻ/nhóm). Mỗi nhóm kể lại câu chuyện qua nhiều hình thức khác nhau như tranh minh họa, rối, hoạt động đóng kịch... Để thực hiện nhiệm vụ này, trẻ cần lập nhóm, bầu nhóm trưởng, thảo luận về hình thức sẽ làm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên như người dẫn chuyện, nhân vật trong câu chuyện, hóa trang thành nhân vật. Sau khi kết thúc hoạt động, GV cho trẻ thể hiện tác phẩm, nhận xét về sự phối hợp của các thành viên trong nhóm. Tương tự, khi trẻ làm quen với truyện “Sự tích bánh chưng bánh dày”, GV có thể chia trẻ thành 2 nhóm lớn để thực hành kể chuyện. Nhóm 1: kể chuyện với rối. Nhóm 2: kể chuyện với tập dề. Với hình thức hoạt động này, trẻ đã hợp tác cùng nhau trong quá trình trải nghiệm nghệ thuật. Bạn A sẽ là người dẫn chuyện, bạn B sẽ đóng vai nhân vật Lang Liêu, bạn C đóng vai nhân vật vua Hùng... Sau đó, các bạn còn lại sẽ tiếp tục luân phiên luyện tập.

Với hoạt động làm quen với thơ, hình thức trải nghiệm nghệ thuật có chút khác biệt. Đầu tiên, toàn bộ trẻ sẽ cùng đọc lại bài thơ 1- 2 lần cùng GV. Sau đó, GV cho trẻ thực hành đọc thuộc thơ diễn cảm lần lượt thông qua các hình thức: đọc theo tổ, đọc theo nhóm, cá nhân đọc. Như vậy, trẻ sẽ có sự chuyển đổi linh hoạt trong quá trình làm việc nhóm, chứ không bị giới hạn trong một nhóm nhất định. Điều này sẽ tạo ra khả năng thích ứng cho trẻ trong quá trình giao tiếp, từ đó phát triển tốt hơn KNHT. Ngoài ra, hình thức đọc thơ theo kiểu đối đáp cũng phát huy KNHT cho trẻ. GV phân công nhiệm vụ cho mỗi nhóm đọc thơ theo hình thức đối đáp. Các nhóm cùng nhau thảo luận để phân công nhiệm vụ, một trẻ sẽ đọc một đoạn thơ và những trẻ khác sẽ đối đáp, phản hồi lại bằng một đoạn thơ khác. Với hình thức thực hành này, trẻ sẽ hợp tác cùng nhau theo hình thức đọc luân phiên. Nếu trẻ có sự sáng tạo hoặc thay đổi lời thơ một cách thú vị, GV cần động viên và khen ngợi để khuyến khích sự sáng tạo của trẻ.

Khi tổ chức cho trẻ LQTPVH trong hoạt động vui chơi ở các góc, tùy từng góc chơi mà GV hướng dẫn cho trẻ hình thức trải nghiệm thực hành đọc thơ, kể chuyện. Ở góc học tập, GV tổ chức trẻ theo nhóm nhỏ (4-5 trẻ/nhóm). Ở góc này trẻ có thể chơi gắn tranh rồi kết hợp kể chuyện sáng tạo hoặc trẻ có thể chỉ vào các tranh gắn trên tường và kể lại câu chuyện cho bạn nghe. Ở góc nghệ thuật, GV tiếp tục tổ chức theo nhóm nhỏ (4-5 trẻ/nhóm), cho trẻ tô màu, xé dán, làm mũ, làm rối nhân vật trong câu chuyện hoặc làm một số trang phục bằng các nguyên vật liệu đơn giản để đóng kịch.

2.3.3. Điều kiện thực hiện

- GV cần giao nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm của trẻ. Điều này giúp trẻ dễ dàng thực hiện nhiệm vụ được giao. GV đóng vai trò hỗ trợ, điều phối khi cần.

- Không gian tổ chức cần đủ rộng, thoáng mát để trẻ có thể ngồi hoặc di chuyển dễ dàng khi thực hành. Khoảng cách giữa các nhóm cần duy trì hợp lý, tránh trường hợp âm thanh, tiếng động nhóm này ảnh hưởng đến nhóm khác. Có thể sử dụng thảm, ghế ngồi để trẻ cảm thấy thoải mái và tự nhiên khi tham gia.

- Điều quan trọng là GV cần tổ chức hoạt động trải nghiệm đa dạng. Các hoạt động này có thể bao gồm cho trẻ vẽ các nhân vật hoặc cảnh trong tác phẩm văn học; tổ chức trò chơi đóng kịch để trẻ có thể hóa thân vào các nhân vật và thể hiện cảm xúc của họ; cho trẻ đọc thơ diễn cảm hoặc khuyến khích trẻ kể lại câu chuyện theo cách riêng của mình...

2.4. Tổ chức các trò chơi củng cố mang tính đồng đội

2.4.1. Mục đích

Trong hoạt động LQTPVH, trò chơi củng cố thực hiện ở cuối hoạt động với mục đích củng cố nhận thức, hiểu biết của trẻ về TPVH. Nếu các trò chơi này mang tính đồng đội sẽ khuyến khích trẻ phát triển khả năng làm việc nhóm, biết phân chia nhiệm vụ và phối hợp để hoàn thành trò chơi. Qua đó, trẻ sẽ nhận thức được giá trị của sự hợp tác và trách nhiệm cá nhân trong tập thể.

2.4.2. Cách thực hiện

Để thực hiện biện pháp sử dụng trò chơi củng cố mang tính đồng đội trong hoạt động làm quen tác phẩm văn học, đầu tiên, GV phải thiết kế các trò chơi nhóm thú vị và bổ ích, giúp trẻ vừa học vừa chơi, từ đó tăng cường kỹ năng hợp tác và tương tác xã hội, củng cố hiểu biết của trẻ về TPVH. Những trò chơi này phải thể hiện sự hợp tác giữa các thành viên trong đội chơi, phát huy tinh thần đồng đội của trẻ. Các thành viên sẽ hỗ trợ, bù đắp cho nhau để thực hiện đúng cách chơi và luật chơi. Các trò chơi củng cố mang tính đồng đội thường là trò chơi Ghép tranh, Tiếp sức, Vượt chướng ngại vật... Với trò chơi “Ghép tranh”, GV sẽ chuẩn bị một bộ hình ảnh liên quan đến nội dung của tác phẩm văn học mà trẻ đang làm quen. Sau đó, trẻ sẽ được chia thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm nhận một bộ hình ảnh liên quan đến tác phẩm. Nhiệm vụ của các nhóm là sử dụng hình ảnh, ghép lại theo trình tự tác phẩm, sau đó đọc hoặc kể lại tác phẩm theo trình tự tranh đã xếp. Với trò chơi “Đuôi hình bất chữ”, GV cũng chia trẻ thành các nhóm. GV trình chiếu hình ảnh trên màn hình, yêu cầu các nhóm thảo luận để tìm ra các từ khóa hoặc nhân vật từ tác phẩm văn học dựa trên các mô

tả hoặc hình ảnh đã cho. Những trò chơi như thế này không chỉ giúp củng cố kiến thức về tác phẩm mà còn tạo cơ hội cho trẻ phát huy khả năng làm việc nhóm và giao tiếp.

Khi tổ chức trò chơi cùng cố, GV phải giới thiệu rõ tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. Để cho tất cả các trẻ hứng thú tham gia trò chơi thì giọng nói của GV phải diễn cảm, đầy năng lượng. Mặt khác tên trò chơi phải mới, cách chơi phải mang tính thử thách. GV có thể lồng ghép các vận động thể chất trong trò chơi để trẻ hào hứng hơn.

Với câu chuyện “Tích Chu”, GV có thể tổ chức trò chơi cùng cố mang tên “Lấy nước cho bà”.

+ Cách chơi: GV chia trẻ thành 2 nhóm, lần lượt từng thành viên của mỗi nhóm sẽ đi trong đường đích dắc lên lấy nước cho bà và bỏ vào xô của đội mình. Sau đó chạy về chạm nhẹ tay vào bạn tiếp theo và chạy về đứng cuối hàng. Bạn thứ 2 thực hiện tương tự như bạn đầu tiên. Sau khi kết thúc bản nhạc đội nào lấy được nhiều nước sẽ là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Mỗi lượt chơi, một bạn chỉ được lấy một chai nước. Trong quá trình chơi, bạn nào làm rơi nước thì phải quay lại vạch xuất phát.

Với câu chuyện “Quả bầu tiên”, GV có thể tổ chức trò chơi cùng cố mang tên “Hái quả”.

+ Cách chơi: GV chia lớp thành 3 nhóm, lần lượt từng bạn của mỗi nhóm sẽ chạy vượt chướng ngại vật hái quả bầu và bỏ vào giỏ của đội mình, sau đó chạy về đứng cuối hàng. Bạn tiếp theo thực hiện tương tự như bạn đầu tiên. Khi nghe hiệu lệnh kết thúc. Đội nào hái được nhiều quả bầu nhất sẽ là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Trong quá trình chơi, mỗi bạn chỉ được hái một quả bầu.

Các trò chơi cùng cố mang tính đồng đội như trên không chỉ giúp trẻ tiếp thu kiến thức hiểu và ghi nhớ nội dung tác phẩm, mà còn kích thích sự sáng tạo, khả năng tư duy và phát triển ngôn ngữ, đồng thời khuyến khích trẻ hợp tác và giao tiếp cùng bạn. Sau mỗi hoạt động trò chơi, GV nên tổ chức trò chuyện để trẻ có thể chia sẻ cảm nhận về những gì đã học được từ tác phẩm, trò chơi cũng như từ các bạn trong nhóm. Việc này không chỉ giúp củng cố kiến thức mà còn tạo ra môi trường học tập tích cực, khuyến khích trẻ tham gia nhiều hơn vào các hoạt động sau này.

2.4.3. Điều kiện thực hiện

- GV cần chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đủ số lượng để các nhóm tham gia.
- Các quy tắc của trò chơi cần được giải thích rõ ràng trước khi bắt đầu và thời gian thực hiện được giới hạn phù hợp để đảm bảo sự tập trung của trẻ và tăng yếu tố thi đua giữa các đội chơi. Trò chơi cũng cần được tổ chức trong một khoảng thời gian vừa phải, không quá dài tránh để trẻ cảm thấy mệt mỏi, nhưng cũng đủ để trẻ hoàn thành các nhiệm vụ như ghép tranh và kể lại bài thơ, câu chuyện.

2.5. Tổ chức trò chơi đóng kịch

2.5.1. Mục đích

Hoạt động đóng kịch giúp trẻ nhập vai các nhân vật trong truyện, từ đó hiểu sâu hơn về nội dung và bài học của tác phẩm. Quan trọng hơn, trò chơi đóng kịch thu hút nhiều trẻ tham gia. Khi chơi đóng kịch, trẻ học cách lắng nghe và phối hợp với bạn bè để xây dựng một màn trình diễn trọn vẹn.

2.5.2. Cách thực hiện

Trò chơi đóng kịch chỉ thực sự phù hợp để áp dụng cho các tác phẩm truyện. Ở hoạt động LQTPVH, sau khi kể chuyện cho trẻ nghe và đàm thoại về câu chuyện, GV có thể tổ chức trò chơi đóng kịch. Đây vừa là hoạt động trải nghiệm nghệ thuật vừa là một trò chơi. Tuy nhiên, để phát triển KNHT cho trẻ thông qua trò chơi đóng kịch GV nên ưu tiên lựa chọn tác phẩm có nhiều nhân vật, nhiều lời thoại và có xung đột, mâu thuẫn. Những tác phẩm phù hợp là “Cây khế”, “Cáo, thỏ và gà trống”, “Tám Cám”, “Nếu không đi học”, “Gà tơ đi học”... GV nên để cho trẻ được chọn vai phù hợp sở thích của trẻ để trẻ có sự hào hứng khi tham gia trò chơi. Các trẻ cùng vai chơi sẽ tập luyện cùng nhau, thảo luận để thống nhất lời thoại, cách biểu diễn, phục trang, đạo cụ. GV có thể trò chuyện thêm với trẻ về câu chuyện, giúp trẻ hiểu sâu sắc hành động, tính cách của nhân vật, phân biệt được sắc thái, giọng điệu, lời nói của các nhân vật.

Sau khi trẻ đã luyện tập, GV cho trẻ phối hợp cùng nhau để đóng kịch. Có trẻ sẽ trong vai người dẫn truyện, có trẻ trong vai nhân vật chính. Để nhiều trẻ tham gia đóng kịch GV có thể cho trẻ hóa thân vào các nhân vật phụ. Khi trẻ đóng kịch, GV vừa là người “nhắc vở”, vừa là “đạo diễn”. GV khuyến khích trẻ thể hiện nhân vật bằng lời nói diễn cảm, kết hợp sử dụng cử chỉ để thể hiện hành động và cảm xúc của nhân vật. Trong quá trình chơi, GV gợi ý các tình huống cần sự hợp tác. Chẳng hạn, khi đóng kịch câu chuyện “Quả bầu tiên”, GV sẽ gợi ý hợp tác bằng câu hỏi: Quả bầu to như thế thì các con phải làm gì để khiêng quả bầu về nhà? Nếu trẻ không có phương án trả lời thì GV cần làm mẫu một số động tác cơ bản để trẻ hiểu cách thực

hiện. Tuy nhiên, trò chơi đóng kịch rất cần yếu tố sáng tạo của người chơi nên GV cần nỗ lực gợi mở ý tưởng diễn xuất cho trẻ.

Với trò chơi đóng kịch, GV lưu ý là không nên để một trẻ luôn luôn đóng một vai nhất định, nhất là những vai phản diện. Được hóa thân vào những vai diễn khác nhau sẽ mang đến cho trẻ nhiều cơ hội giao tiếp, hợp tác và trải nghiệm nghệ thuật.

Nếu trò chơi đóng kịch được tổ chức ngoài giờ học, đặc biệt là trong các hoạt động lễ, hội, GV cần đầu tư nhiều cho sân khấu, đạo cụ, hóa trang, âm thanh, ánh sáng. Những nội dung này nếu chuẩn bị chu đáo thì sẽ làm cho trò chơi thêm sinh động, hấp dẫn.

2.5.3. Điều kiện thực hiện

- Để hoạt động hiệu quả, GV cần chuẩn bị phục trang, đạo cụ phù hợp, đẹp mắt, giúp cho trẻ có hứng thú tham gia hoạt động LQTPVH. Hoạt động đóng kịch sẽ thu hút trẻ hơn nếu kết hợp thêm các hiệu ứng sân khấu như âm nhạc, tiếng động, ánh sáng...

- Việc chuẩn bị một không gian rộng rãi để trẻ tham gia trò chơi đóng kịch cũng là điều cần quan tâm. GV nên gợi ý và hướng dẫn cách diễn xuất cơ bản để trẻ tự tin tham gia.

2.6. Tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo nhóm

2.6.1. Mục đích

Biện pháp này khuyến khích sự sáng tạo của trẻ, đồng thời rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, lắng nghe ý kiến và phối hợp để hoàn thành một sản phẩm chung của nhóm.

2.6.2. Cách thực hiện

Có nhiều hình thức kể chuyện sáng tạo dành cho trẻ 5 - 6 tuổi. Các hình thức phổ biến thường là: sáng tạo kết thúc của câu chuyện, đặt tên cho câu chuyện, tạo ra một giải pháp khác cho nhân vật... Với các hình thức đó, GV chia trẻ thành các nhóm nhỏ và giao nhiệm vụ cho trẻ. Chẳng hạn với câu chuyện “Đôi bạn tốt”, GV chỉ kể cho trẻ nghe từ đầu câu chuyện đến chi tiết gà kiêu ăn một mình và cáo xuất hiện. GV đặt câu hỏi: Theo các con, chuyện gì sẽ xảy ra sau đó? Các nhóm sẽ hội ý nhanh để lựa chọn phương án hay nhất. Có nhóm cho rằng gà sẽ bị cáo ăn thịt. Có nhóm thì thích ý tưởng gà sẽ kêu cứu và vịt sẽ đến cứu gà. Có nhóm thì thống nhất quan điểm, gà kêu cứu nhưng bạn vịt đã đi xa, không nghe lời kêu cứu của gà nên gà bị cáo ăn thịt... Những ý tưởng này là cách trẻ đồng sáng tạo với tác giả. GV sẽ lắng nghe tất cả các ý kiến, khen ngợi trẻ đã hợp tác giải quyết nhiệm vụ, sau đó kể tiếp câu chuyện cho trẻ nghe.

Trong quá trình trẻ thực hiện kể chuyện sáng tạo theo nhóm, GV quan sát và đến từng nhóm trẻ để giúp đỡ, hướng dẫn cho trẻ khi cần thiết. Vì đây là hoạt động kể chuyện sáng tạo nên GV cần tôn trọng ý kiến của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng của bản thân. Nếu các nhóm xảy ra mâu thuẫn, GV không nên can thiệp ngay mà quan sát cách trẻ giải quyết mâu thuẫn như thế nào, trẻ có thảo luận với nhau để tìm ra cách giải quyết hay không. Nếu mâu thuẫn của nhóm trẻ không thể giải quyết được thì GV cần giúp đỡ trẻ. Khi quan sát các nhóm làm việc, GV cần thể hiện thái độ chăm chú lắng nghe, động viên, khen ngợi kịp thời khi trẻ trình bày ý tưởng hay và khi trẻ biết cách lắng nghe, biết thỏa thuận và chấp nhận ý kiến của nhau. Đây là những kỹ năng thành phần rất quan trọng của KNHT.

Sau khi các nhóm thảo luận, GV khuyến khích các thành viên của nhóm cùng hợp tác để trình bày nội dung kể chuyện sáng tạo của nhóm mình. Sau khi nhóm trình bày, GV cũng tạo cơ hội các nhóm khác đánh giá, thảo luận về kết quả làm việc của nhóm bạn. Đối với GV, phần đánh giá, nhận xét không chỉ liên quan đến nội dung sáng tạo của trẻ mà còn hướng đến KNHT của các nhóm. GV nên biểu dương, khen ngợi các nhóm biết hợp tác tốt để hoàn thành nhiệm vụ GV giao.

2.6.3. Điều kiện thực hiện

- GV cần quan sát, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận để đảm bảo mọi trẻ đều tham gia.
- Các vật dụng như giấy, bút màu, hoặc các đạo cụ nhỏ cần được chuẩn bị đầy đủ để hỗ trợ trẻ thực hiện ý tưởng.

3. KẾT LUẬN

Phát triển KNHT cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động LQTPVH là một hướng tiếp cận mới, mang tính khoa học và thực tiễn cao trong giáo dục mầm non. Sáu biện pháp được đề xuất trong bài báo không chỉ đáp ứng nhu cầu phát triển kỹ năng sống của trẻ mà còn tạo điều kiện để trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động nhóm, nâng cao khả năng giao tiếp, tư duy sáng tạo, ý thức trách nhiệm. Biện pháp *xây dựng môi trường thân thiện trong lớp* đặt nền tảng cho sự tương tác tích cực giữa GV với trẻ và giữa các trẻ với nhau, từ đó thúc đẩy tinh thần hợp tác. Biện pháp *kích thích hứng thú và động lực hợp tác* giúp trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động thông qua việc lựa chọn tác phẩm văn học hấp dẫn và phương pháp tổ chức sáng tạo. Các hoạt

động như trải nghiệm nghệ thuật theo nhóm, trò chơi củng cố mang tính đồng đội, trò chơi đóng kịch, kể chuyện sáng tạo theo nhóm không chỉ giúp trẻ thực hành KNHT mà còn phát triển tư duy, ngôn ngữ, khả năng giải quyết vấn đề trong các tình huống thực tiễn, củng cố nhận thức về tác phẩm văn học. Các biện pháp này muốn đạt hiệu quả tối ưu thì cần có sự đồng bộ giữa GV, nhà trường và phụ huynh trong việc hỗ trợ trẻ thực hành KNHT cả trong và ngoài lớp học. Việc áp dụng các biện pháp này không chỉ phù hợp với mục tiêu đổi mới giáo dục mầm non mà còn góp phần xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ, chuẩn bị cho trẻ bước vào môi trường học tập và xã hội rộng lớn hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bùi, V. P. (2016). Phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi trong hoạt động vui chơi ở trường mầm non. *Tạp chí Khoa học và Giáo dục, Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng*, (20), 102–107.
- Đinh, T. T., & Phan, T. N. (2007). *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Lưu, T. T. H. (2020). *Giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ mầm non* (Luận án tiến sĩ). Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.
- Nguyễn, T. M. L., Đinh, T. K. T., & Phan, T. T. H. (2012). *Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho trẻ mầm non*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phan, T. N. A. (2012). *Đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi* (Báo cáo tổng kết đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, mã số B2010-37-83).
- Trần, N. T. N. M. (2023). Rèn luyện kỹ năng hợp tác cho trẻ 5–6 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(1), 91–98.
- Vũ, T. M. T. (2022). Một số biện pháp giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ 5–6 tuổi thông qua hoạt động chấp ghép ở trường mầm non. *Tạp chí Giáo dục*, 22(15), 6–11.
- Vũ, T. N. M. (2020). *Giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động chơi* (Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục). Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Warneken, F., Chen, F., & Tomasello, M. (2006). Cooperative activities in young children and chimpanzees. *Child Development*, 77, 640–663.

Measures to develop collaborative skills for 5-6-year-old children in kindergartens in Hue city through activities of familiarizing with literary works

Nguyen Thi Bich Ha¹, Ho Huu Nhat²

¹Graduate Student, University of Education, Hue University

²University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received 16 October 2024

Received in revised form 09 December 2024

Accepted 12 December 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Cooperation skills

Familiarizing with literary works

5-6-year-old children

Preschool

Group activities.

Corresponding author:

Nguyen Thi Bich Ha

E-mail address:

bichchau@gmail.com

ABSTRACT

Developing cooperation skills is an important task in preschool education, especially for 5-6-year-old children, the stage when children begin to form the social and cognitive skills necessary to participate in group activities. This article focuses on proposing measures to develop cooperation skills for 5-6-year-old children in Hue city preschools through activities to familiarize with literary works. Six main measures are proposed including: building a friendly environment in the classroom between teachers and children and between children; stimulating interest, creating motivation for cooperation; organizing group art experiences; organizing team-based reinforcement games; organizing dramatic games; organizing creative storytelling in groups. These measures not only meet the needs of developing cooperation skills but also improve the effectiveness of familiarizing with literary works.